TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2019/HS-PT
Ngày: 23 - 4 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tỉnh
Các Thẩm phán: Ông Bùi Thế Xương
Ông Nguyễn Thế Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Sương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Hữu Tài – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 14/2019/HSPT ngày 22 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn TH do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2019/HSST ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện G.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Văn TH** (Th), sinh năm 1968, tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: 522C3, Khu phố X, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 7/12; con ông Nguyễn Ngọc H (chết) và bà Nguyễn Thị S (chết), vợ Bùi Thị B, có hai người con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1995; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Người đại diện của bị hại Nguyễn Văn S*: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1989, nơi cư trú: ấp T, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 05 tháng 8 năm 2018, Nguyễn Văn TH đã có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô khách biển số XXB- XXX.XX trên đường tỉnh 885 theo hướng từ thành phố B đi huyện B. Đến khu vực thuộc ấp N, xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre, TH điều khiển xe ô tô khách lấn sang phần đường bên trái để tránh, vượt xe mô tô cùng chiều phía trong, đầu xe ô tô bên trái do TH điều khiển va chạm trực diện vào đầu xe mô tô biển số XXCX- XXX.XX do

Nguyễn Văn S điều khiển theo hướng ngược lại, gây ra vụ tai nạn giao thông đường bộ làm S tử vong tại hiện trường. TH xuống xe phát hiện S đã tử vong nên đến công an xã M trình báo sự việc.

Sau tai nạn, lực lượng cảnh sát giao thông công an huyện G phối hợp với công an xã M đến bảo vệ hiện trường mời người chứng kiến tiến hành đánh dấu bằng sơn màu trắng hình bốn chữ "L" để cố định vị trí 4 bánh xe ô tô khách biển số XXB-XXX.XX, chụp ảnh lại hiện trường sau đó di dời xe ô tô khách vào lề lộ bên phải theo hướng từ B đi thành phố B để điều tiết phân luồng giao thông.

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 5 tháng 8 năm 2018 chọn hướng khám nghiệm từ huyện B đi thành phố B, là đoạn đường phẳng, mặt lộ rộng 9 mét được trải nhựa bằng phẳng, có vạch kẻ đường dạng đứt quãng, không bị che khuất tầm nhìn, không nằm trong khu vực có biển báo giao thông đường bộ, ghi nhận: các mãnh vỡ, vùng mãnh vỡ, thanh kim loại, xe mô tô, tử thi, vùng vết máu đều nằm trên phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, ký hiệu chữ "L" màu trắng thứ nhất và thứ hai nằm trên phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm được xác định là bánh xe phía trước và phía sau bên trái của xe ô tô khách biển số XXB-XXX.XX trước khi di dời, tâm của ký hiệu chữ "L" màu trắng thứ nhất và thứ hai trên phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm cách lề phải lần lượt là 4,3 mét và 3,9 mét.

Biên bản khám nghiệm xe ô tô khách biển số XXB- XXX.XX ghi nhận: góc đầu xe bên trái bị thụng từ trước ra sau và bong tróc sơn kích thước (52 x 90) cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 103 cm, ốp cụm đèn bên trái bị hở theo hướng từ trên xuống dưới, bể rơi mất đèn đờ mi, cảng trước bên trái bị gãy mất, bộ phận lọc gió bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu.

Biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số XXCX-XXX.XX ghi nhận: cổ xe bị gãy rời khỏi xe, tại điểm gãy cách mặt đất 90 cm, đầu xe bị bể hoàn toàn, bát gắn mặt nạ bị cong từ trước ra sau, từ phải sang trái, có dính chất màu xanh trắng, chắn ba, điểm nối phuộc với chắn ba bị cong từ trước ra sau, từ phải sang trái, bửng trước bên phải, bên trái bị bể hoàn toàn, yên xe bị gãy rời khỏi xe.

Theo bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 69-818/TT ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bến Tre kết luận: Nguyễn Văn S tử vong do chấn thương sọ não/ tai nạn giao thông đường bộ.

Cơ quan điều tra tạm giữ: 01 xe mô tô biển số XXCX-XXX.XX, 01 xe ô tô khách biển số XXB-XXX.XX, 01 mãnh vở bằng kim loại có kích thước (0,55 x 0, 75) mét, 01 mảnh vỡ bằng kim loại có kích thước (0,25 x 0,38) mét, 01 thanh kim loại có kích thước (0,05 x 0,96) mét, 01 cổ xe mô tô bị gãy, 01 đồng hồ xe mô tô bị gãy rời khỏi xe. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển số XXCX-XXX.XX cho Nguyễn Văn Đ, trả lại xe ô tô khách biển số XXB-XXX.XX cho Ngụy Ngọc Nhật T.

Ông Nguyễn Văn Đ là người đại diện của bị hại yêu cầu bồi thường tiền mai táng phí là 34.500.000 đồng, tiền sửa chữa phương tiện là 13.830.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 50.000.000 đồng, tổng cộng 98.330.000 đồng. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Ngụy Ngọc Nhật T đã bồi thường cho phía gia đình bị hại với số tiền 42.500.000 đồng, trong đó tiền mai táng phí là 34.500.000 đồng, tiền sửa chữa phương tiện 8.000.000 đồng, ông T không yêu cầu Nguyễn Văn TH hỗ trợ hoặc trả lại số tiền nêu trên. Số tiền còn lại 55.830.000 đồng, gồm tiền sữa chữa phương tiện 5.830.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HS-ST ngày 18/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện G, đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn TH phạm "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn TH 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/01/2019 bị cáo Nguyễn Văn TH kháng cáo yêu cầu xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xác định nội dung kháng cáo là yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo; bị cáo khai nhận hành vi phù hợp nội dung bản án sơ thẩm; đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu cho bị cáo được hưởng án treo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự là phù hợp. Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là đúng người, đúng tội và xử phạt bị cáo 01 năm tù là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo bồi thường đủ số tiền theo bản án sơ thẩm đã tuyên cho gia đình bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo sửa bản án sơ thẩm. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn TH phạm "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn TH 01 (một) năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở xác định. Vào khoảng 17 giờ ngày 05 tháng 8 năm 2018, Nguyễn Văn TH điều khiển xe ô tô khách biển số XXB-XXX.XX trên đường tỉnh 885 theo hướng từ thành phố B đi huyện B. Đến khu vực thuộc ấp N, xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre, TH điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái để vượt dẫn đến đụng vào xe mô tô biển số XXCX-XXX.XX do Nguyễn Văn S điều khiển theo hướng ngược lại gây tai nạn, hậu quả S tử vong tại hiện trường do chấn thương sọ não. Như vậy, Nguyễn Văn TH điều khiển xe đi không đúng phần đường và vượt xe không đảm bảo an toàn, vi phạm vào khoản 1 Điều 9 và khoản 1, 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ. Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định.

[2] Với ý thức hành vi và hậu quả mà bị cáo Nguyễn Văn TH đã gây ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn TH phạm "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng, khi áp dụng hình phạt tù Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo; đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình người bị hại nên xử phạt bị cáo 01 năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cho rằng là lao động chính trong gia đình, gia đình khó khăn do nợ tiền vay Ngân hàng. Trong giai đoạn phúc thẩm sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã thực hiện bồi thường xong số tiền mà bản án sơ thẩm đã tuyên. Xét bị cáo có nhân thân tốt, đã bồi thường xong thiệt hại, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo có nơi cứ trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo nên chấp nhận yêu cầu hưởng án treo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa Bản án sơ thẩm số 01/2019/HS-ST ngày 18/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Bến Tre;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn TH phạm "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn TH** (Thông) 01 (một) năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 23/4/2019. Giao bị cáo Nguyễn Văn TH về cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Văn TH không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Vụ GĐKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện G (3b);
- Công an và VKSND huyện G (2b)
- Chi cục THADS huyện G (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND P. P, tp B (1b);
- Bị cáo, ĐDHP bị hại (2b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Tỉnh